TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 - THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2026/HS - ST
Ngày 21/4/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hà Thanh Tuấn**
Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Nga**
Bà **Hoàng Thị Minh Thùy**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Chu Đức Quế** - Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Thu Huyền** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 4 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thái Nguyên. Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2026/TLST-HS, ngày 25 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2026/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Nông Văn C, sinh ngày 09 tháng 02 năm 1992 tại xã N, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã N, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn P (đã chết) và bà Ma Thị H (đã chết); vợ là Lường Thị C1, sinh năm 1988; con: Có 01 con sinh năm 2012.

Tiền án. 01 (Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2021/HS-ST ngày 10/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn *(cũ)* tuyên Nông Văn C phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Xử phạt 09 tháng tù *(đã chấp hành xong ngày 13/7/2022);* bồi thường cho Dương Văn C2 3.000.000 đồng *(đã bồi thường được 2.500.000 đồng, còn chưa bồi thường số tiền 500.000 đồng).*

Tiền sự: 01(Ngày 31/01/2024, bị Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn *(cũ)* áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng theo Quyết định số 04/2024/QĐ-TA. Ngày 21/6/2025, C chấp hành xong).

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - Công an tỉnh T từ ngày 20/01/2026 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 24/12/2025, Nông Văn C được người nhà chở đến khu vực ngã tư gần Trung tâm Y tế B để bắt xe đi tỉnh Đắk Lắk làm việc. Do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên C đi bộ đến khu vực cổng Trung tâm Y tế B để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, C gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1,65m, người gầy (không rõ họ tên, địa chỉ), có biểu hiện là người nghiện ma túy nên C hỏi mua thì người này đồng ý. C đưa cho người đàn ông đó số tiền 200.000 đồng, người đàn ông nhận tiền và đưa lại cho C 01 gói ma túy loại Heroine. Sau khi mua được ma túy, C đến một quầy thuốc gần đó mua thêm nước cất và xi lanh. Sau đó, tiếp tục đi bộ theo tuyến Quốc lộ B, qua khu vực cây xăng, thấy nơi vắng người nên đi vào bụi cây ven đường. Tại đây, C lấy gói ma túy Heroine pha với nước cất, cho vào bơm kim tiêm và tiêm vào cơ thể để sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, C đi bộ đến nhà xe Luân Huê thuộc thôn G, xã C để nghỉ qua đêm. Đến sáng ngày 25/12/2025, C lên xe khách của nhà xe Luân H1 đi vào tỉnh Đắk Lắk.

Đến khoảng 09 giờ 00 phút ngày 26/12/2025, khi đến bến xe phía B tỉnh Đắk Lắk, C gặp Lâm Văn G *(sinh năm 1997, nơi ở hiện nay thôn C, xã C, tỉnh Thái Nguyên)* là người đi cùng chuyến xe. Cả hai biết nhau nên tại đây, C và G bàn bạc việc mua ma túy về sử dụng. Do trước đó G đã từng mua ma túy nên G thuê xe ôm đi mua ma túy, còn C ở lại bến xe chờ. Khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, G gọi điện thoại cho C thông báo đã mua được ma túy và nhờ C mua nước cất, xi lanh, sau đó hẹn gặp nhau tại khu vực trước quán C3 - giải khát N, địa chỉ số A T, phường B, tỉnh Đắk Lắk để cùng sử dụng. Khi C đến địa điểm trên gặp G, C đưa cho G số tiền 100.000 đồng là tiền góp mua ma túy thì bị lực lượng Công an đang tuần tra phát hiện, bắt quả tang hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần bên trái của Lâm Văn G 01 gói Heroine.

Cùng ngày, Công an phường B đã đưa Nông Văn C đến Bệnh viện Đ để xét nghiệm ma túy. Kết quả xác định C dương tính với chất ma túy (M).

Tại Bản kết luận giám định số 05/KL-KTHS ngày 02/01/2026 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Trong mẫu nước tiểu của Nông Văn C gửi giám định có chứa chất chuyển hóa của chất ma túy Heroine.

Quá trình xác minh, xác định Nông Văn C là người đã từng chấp hành quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện tỉnh Bắc Kạn (cũ), thời gian từ ngày 07/02/2024 đến ngày 21/6/2025. Hiện nay, C đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 của Ủy ban nhân dân xã N, tỉnh Thái Nguyên, thời hạn từ ngày 25/6/2025 đến ngày 25/6/2027. Xét thấy, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nông Văn C vào ngày 24/12/2025 tại thôn B, xã C, tỉnh Thái Nguyên có

dấu hiệu của tội "Sử dụng trái phép chất ma túy", nên ngày 13/01/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ đã chuyển nguồn tin về tội phạm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T để giải quyết theo thẩm quyền. Sau khi tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nông Văn C về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự.

Quá trình giải quyết vụ án, Nông Văn C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo khai bản thân sử dụng ma túy Heroine từ năm 2017, hình thức chích. Ngày 07/02/2024, bị cáo chấp hành biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bắc Kạn theo Quyết định số 04/2024/QĐ-TA ngày 31/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn *(nay là Tòa án nhân dân khu vực 9 – Thái Nguyên)*, đến ngày 21/5/2025 thì chấp hành xong. Hiện bị cáo đang thuộc diện quản lý sau cai nghiện theo Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 của Ủy ban nhân dân xã N, huyện P, tỉnh Bắc Kạn *(nay là Ủy ban nhân dân xã N, tỉnh Thái Nguyên)*, thời hạn quản lý sau cai từ ngày 25/6/2025 đến ngày 25/6/2027 nhưng trong thời gian này bị cáo lại tiếp tục sử dụng ma túy Heroine bằng hình thức chích. Lần gần đây nhất bị cáo sử dụng ma túy Heroine là ngày 24/12/2025 nên dẫn đến hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 10/9/2021, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn *(nay là Tòa án nhân dân khu vực 9 – Thái Nguyên)* đưa ra xét xử về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2021/HS-ST ngày 10/9/2021 tuyên buộc bị cáo phải bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Dương Văn C2 số tiền 3.000.000 đồng nhưng đến nay bị cáo vẫn chưa bồi thường xong nên chưa được xóa án tích. Do đó, bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *"Tái phạm"* quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKSKV9 ngày 23/3/2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thái Nguyên truy tố ra trước Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thái Nguyên để xét xử Nông Văn C về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Văn C phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung

năm 2025. Xử phạt bị cáo Nông Văn C từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 20/01/2026.

Án phí: Căn cứ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả điều tra, xác minh cho thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo và bị cáo có đơn xin Hội đồng xét xử miễn án phí. Do vậy đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thái Nguyên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có cơ sở kết luận:

Nông Văn C là người đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy tại Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 của Ủy ban nhân dân xã N, tỉnh Thái Nguyên, thời hạn quản lý sau cai từ ngày 25/6/2025 đến ngày 25/6/2027 nhưng vào ngày 24/12/2025 tại thôn B xã C, tỉnh Thái Nguyên Nông Văn C lại tiếp tục sử dụng ma túy, loại Heroine, bằng hình thức tiêm chích đưa ma túy vào cơ thể. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo được chứng minh tại Bản kết luận giám định số 05/KL-KTHS ngày 02/01/2026 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Trong mẫu nước tiểu của Nông Văn C gửi giám định có chứa chất chuyển hóa của chất ma túy Heroine.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Điều luật có nội dung:

"1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

...

b) Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy".

Ma túy là chất gây nghiện, hủy hoại sức khỏe con người và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy do Nông Văn C thực hiện làm cản trở việc thực hiện chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội, làm hủy hoại đạo đức, sức khỏe con người và gây mất trật tự an toàn xã hội. Khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, mặc dù nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện việc phạm tội.

[3].Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có nhân thân xấu, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2021/HS-ST ngày 10/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn *(cũ)* xử phạt Nông Văn C 09 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Ngày 31/01/2024 bị Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn *(cũ)* áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng theo Quyết định số 04/2024/QĐ-TA, bị cáo đã chấp hành xong ngày 21/6/2025.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, do vậy bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và đảm bảo tính giáo dục, phòng ngừa chung.

[4]. Về vật chứng: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thái Nguyên tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ. Mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[6] Xem xét, đánh giá hành vi liên quan.

Về nguồn gốc số ma túy bị cáo sử dụng vào ngày 24/12/2025: C khai mua với một người đàn ông tại khu vực gần cổng Trung tâm Y tế B thuộc thôn B, xã C, tỉnh Thái Nguyên nhưng không quen biết người này nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy: Gói ma túy của Nông Văn C và Lâm Văn G tàng trữ có khối lượng 0,0821 gam, loại Heroine. Công an tỉnh Đ đang tiến hành lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

[7] Về án phí: Căn cứ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả điều tra, xác minh cho thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo và bị cáo có đơn xin Hội đồng xét xử miễn án phí. Do vậy cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Nông Văn C phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

[2]. Áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1, Điều 52; điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Xử phạt bị cáo Nông Văn C 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/01/2026.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[3]. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nông Văn C.

[4]. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên. (01b)
- VKSND tỉnh Thái Nguyên.(01b)
- VKSND khu vực 9 - Thái Nguyên. (01b)
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Thái Nguyên.(03b)
- Trại tạm giam số 02 - Công an tỉnh Thái Nguyên.
- Phòng THADS khu vực 9 - Thái Nguyên. (01b)
- Công an xã Chợ Rã. (01b)
- Bị cáo. (01b)
- Lưu hs;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Hà Thanh Tuấn